

Số: **3403**/BCD
V/v hướng dẫn thực hiện công
tác bảo vệ bí mật nhà nước

Lâm Đồng, ngày **05** tháng **12** năm 2023

Kính gửi:

- Đ/c Bí thư các Huyện ủy, Thành ủy Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Đ/c Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Đ/c Giám đốc/Thủ trưởng các Sở, ban, ngành.

Thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Sở, ban, ngành, địa phương đã cơ bản triển khai thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ BMNN thuộc phạm vi quản lý, góp phần đưa công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đi vào nền nếp, thường xuyên. Tuy nhiên, một số quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành còn có cách hiểu khác nhau, áp dụng chưa thống nhất, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh Lâm Đồng hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Về bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác tổ chức cán bộ

1.1. Về xác định BMNN trong công tác tổ chức cán bộ

Theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 3 Quyết định 960/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 và điểm b khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 03/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Việc bảo vệ BMNN trong công tác tổ chức cán bộ là các văn bản, tài liệu về công tác cán bộ trong quá trình chuẩn bị, triển khai nhưng chưa có Quyết định chính thức của cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ. Do đó đề nghị các cơ quan, tổ chức xác định độ mật đối với tất cả các văn bản, tài liệu có liên quan đến quá trình chuẩn bị, triển khai công tác cán bộ trước khi có Quyết định chính thức của cấp có thẩm quyền.

1.2. Về quản lý tài liệu BMNN về công tác cán bộ

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Luật bảo vệ BMNN quy định về thời hạn bảo vệ BMNN “10 năm đối với bí mật nhà nước độ mật”.

Các văn bản, tài liệu về công tác cán bộ trong quá trình chuẩn bị, triển khai nhưng chưa có Quyết định chính thức của cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ được xác định độ mật là “Mật”.

Tuy nhiên, khi có Quyết định chính thức của cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thì các văn bản, tài liệu trên đương nhiên được giải mật theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 22 Luật bảo vệ bí mật nhà nước “*Không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước*”. Do đó các văn bản, tài liệu về công tác cán bộ trong quá trình chuẩn bị, triển khai sẽ thực hiện việc giải mật theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Luật bảo vệ bí mật nhà nước và không phải bảo quản 10 năm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Luật bảo vệ BMNN.

2. Về bảo vệ bí mật nhà nước đối với dự thảo Kết luận thanh tra và Kết luận thanh tra

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Quyết định số 774/QĐ-TTg ngày 05/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng “*Nội dung Kết luận thanh tra chưa công khai*”, được xác định độ mật là “Mật”.

- Đối với dự thảo Kết luận thanh tra: được bảo vệ theo chế độ tài liệu Mật từ khi soạn thảo đến khi công khai Kết luận thanh tra (*khi người có thẩm quyền đã ký ban hành Kết luận thanh tra*). Khi gửi dự thảo Kết luận thanh tra để xin ý kiến của cá nhân, tổ chức có thẩm quyền, không được đóng dấu chỉ độ Mật trên dự thảo. Theo đó, khi gửi dự thảo phải có văn bản yêu cầu nơi nhận có trách nhiệm bảo vệ nội dung dự thảo, bảo đảm không để xảy ra lộ, mất bí mật nhà nước.

- Đối với Kết luận thanh tra: khi được công khai (*khi người có thẩm quyền đã ký ban hành Kết luận thanh tra*), cơ quan ban hành không đóng dấu chỉ độ Mật trên Kết luận thanh tra. Vì, tài liệu trên “*Không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước*”.

3. Về thẩm quyền giải mật

- Về quy trình giải mật: tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn số 904/BCĐ ngày 20/5/2021.

- Về thẩm quyền giải mật: theo công văn số 904/BCĐ ngày 20/5/2021 (*tại bước 4 hướng dẫn quy trình giải mật*) hướng dẫn thẩm quyền quyết định việc giải mật “*Chủ tịch Hội đồng ban hành Quyết định giải mật bí mật nhà nước*”.

Ban chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước của tỉnh xin thống nhất thực hiện như sau: Sau khi Hội đồng giải mật đã họp đánh giá và kết luận việc giải mật bí mật nhà nước) *Hội đồng giải mật báo cáo cấp trưởng cơ quan hoặc cấp phó được phân công phụ trách ban hành Quyết định giải mật bí mật nhà nước.*

* *Lưu ý: cấp phó chỉ được giải mật đối với thông tin thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.*

Ban chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Lâm Đồng đề nghị các đồng chí nghiên cứu, tổ chức thực hiện./. *lq.*

Nơi nhận

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Đ/c GDCAT (để b/cáo);
- Như kính gửi (để t/hiện);
- Lưu: TT BMNN (VT, PA03).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Nguyễn Quang Thống